TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 542/2024/HS-PT
Ngày 08-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Minh

Các Thẩm phán: Ông Võ Văn Khoa

Bà Đinh Ngọc Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Nơi – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Đoàn – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 315/2024/TLPT-HS ngày 23 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Quốc C, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc C và đại diện hợp pháp người bị hại chị Huỳnh Thị Kiều T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2024/HS-ST ngày 14/3/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 566/2024/QĐ-PT ngày 21 tháng 6 năm 2024.

- Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo:

Nguyễn Quốc C, sinh năm: 1986 tại tỉnh Vĩnh Long. Nơi thường trú: Tổ 10, khóm T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long; nơi ở hiện tại: Tổ A, khóm T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: mua bán vật liệu xây dựng; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Thu V; có vợ là Đồng Thị P và 02 người con; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 26/11/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 12 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 04/2008/HSST, chấp hành xong án phí vào năm 2009.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/8/2023 cho đến nay, (có mặt).

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Quốc C: Luật sư Huỳnh Anh T1 – Công ty L1 và cộng sự thuộc Đoàn Luật sư thành phố H; (có mặt).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại Bùi Văn T2 có kháng cáo:* bà Huỳnh Thị Kiều T, sinh năm: 1991; nơi cư trú: khóm T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long; (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ đầu năm 2022, do cần vốn để đầu tư mở cửa hàng buôn bán vật liệu xây dựng, bị cáo Nguyễn Quốc C; nơi cư trú: Tổ A, khóm T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long đã nhiều lần hỏi mượn tiền của bà Bùi Thị D; nơi cư trú: Tổ A, khóm T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long. Sau đó, bà D nói với bị hại Bùi Hữu T3 là cháu ruột bà D về số tiền nợ của bị cáo C và nhờ bị hại T3 chở đến nhà bị cáo C để đòi tiền, bị cáo C hứa hẹn nhiều lần nhưng không trả.

Đến khoảng 06 giờ 20 phút ngày 20/8/2023, sau khi đã uống rượu cùng nhóm người làm thuê và anh Huỳnh Văn Chí L tại quán "A Đ" thuộc khóm T, thị trấn T, huyện B; bị hại T3 điều khiển xe môtô biển số 64K1-237.65 chở anh L về nhà, khi đến ngang cửa hàng vật liệu xây dựng "Văn Hổ" thuộc tổ A, khóm T, thị trấn T, huyện B do bị cáo C làm chủ; bị hại T3 dừng xe rồi buông xe nhưng do xe không có chân chống nên xe bị ngã, đè lên chân của anh L, còn bị hại T3 đi vào cửa hàng gặp bị cáo C; bị hại T3 nói "mày kêu tao lại đây làm gì", bị cáo C không trả lời, bị hại T3 nhào tới dùng tay xô bị cáo C. Lúc này, bị cáo C cũng dùng tay đẩy lại làm bị hại T3 té ngã ngồi xuống nền gạch. Tiếp đó, bị hại T3 đứng dậy tiếp tục rượt bị cáo C chạy vào phía trong cửa hàng trưng bày, bị hại T3 liên tục cầm miếng gạch loại gạch lót nền nhà trưng bày tại cửa hàng đập và chọi về phía bị cáo C, bị cáo C lui vào bên trong cửa hàng và chụp lấy 01 thanh kim loại màu trắng, khối rỗng, hình chữ nhật, kích thước 50cm x 11cm x 06cm (loại dùng để làm chân giường hộp sắt) ở cạnh cửa phòng ngủ bên trong cửa hàng, lúc này bị cáo C và bị hại T3 đứng đối diện cách nhau khoảng 01 mét. Bị cáo C cầm thanh sắt bằng hai tay đánh từ trên xuống, bị hại T3 dùng miếng gạch đỡ, làm miếng gạch bể trúng vào trán của bị hại T3, bị hại T3 loạng choạng mất sức kháng cự, bị cáo C tiếp tục dùng thanh sắt đánh 01 cái từ trái sang phải trúng vào vùng chẩm phải của bị hại T3 khiến bị hại T3 té ngã về trước và bất tỉnh. Bị cáo C thấy anh L đi vào cửa hàng la hét, chửi bị cáo C nên bị cáo C tiếp tục cầm thanh sắt định đánh anh L, thấy vậy anh L đi lùi lại ra ngoài cửa. Lúc này, chị Đồng Thị P (vợ bị cáo C) nhìn thấy bị hại T3 nằm bất động và chảy nhiều máu nên đi ra ngoài cửa truy hô và nhìn thấy chị D đang ngồi ăn hủ tiếu ở kế bên cửa hàng của bị cáo C nên chị P kêu chị D qua phụ giúp, để đưa bị hại T3 đi cấp cứu. Thấy vậy, bị cáo C dùng xe môtô 03 bánh (xe ba gác) chở bị hại T3 đến Trung tâm y tế huyện B cấp cứu. Sau đó, bị cáo T3 được chuyển đến Bệnh viện C1, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục điều trị, đến ngày 22/8/2023 thì bị hại T3 tử vong.

Căn cứ kết luận giám định pháp y tử thi số: 599/KLGĐTT-KTHS ngày 24/8/2023 của Phòng K - Công an tỉnh V đối với Bùi Hữu T3 như sau: (BL 40-41)

1. Kết quả khám nghiệm:

+ Giập não thùy thái dương trái;

+ Phù não toàn bộ hai bên bán cầu đại não;

+ Tụ máu dưới màng cứng toàn bộ bán cầu đại não hai bên;

+ Tụ máu ngoài màng cứng vùng thái dương phải;

+ Vỡ xương sọ vùng thái dương phải;

+ Nứt xương sọ vùng chẩm phải;

+ Tụ máu dưới da đầu vùng trán trái và thái dương – chẩm phải;

+ Vết thương nham nhở vùng chẩm phải kèm sưng nề;

+ Vết thương nham nhở vùng trán trái kèm sây sát da;

2. Kết luận: nguyên nhân chết của nạn nhân Bùi Hữu T3 là do chấn thương sọ não.

- Kết luận khác: Cơ chế hình thành thương tích.

+ Vết thương vùng chẩm phải là: Vết thương này tạo nên do vật tày có cạnh, với lực mạnh, trực tiếp. Vết thương dạng trước khi chết, nham nhở làm đứt da và cơ sâu đến nền sọ, gây nứt xương chẩm và vỡ xương thái dương phải, tụ máu ngoài màng cứng tương ứng với vị trí nút và vỡ xương, gây tụ máu dưới màng cứng lan tỏa toàn bộ và phù não, giập não dẫn đến tử vong.

+ Vết thương vùng trán trái là: Vết thương này tạo nên do vật tày có cạnh, trực tiếp. Vết thương dạng trước khi chết, nham nhở làm đứt da và cơ sâu đến nền nói.

Về trách nhiệm hình sự: đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: đại diện gia đình bị hại yêu cầu tiền khám chữa bệnh điều trị và mai táng phí: 98.934.000 đồng; tiền thuê xe đi lại và chi phí ăn uống nuôi bệnh 25.000.000đồng; tiền tổn thất tinh thần 180.000.000 đồng. Tổng cộng số tiền là 303.934.000 đồng.

Về vật chứng thu giữ:

- 05 (năm) mãnh gạch hoa văn bị vỡ có kích thước 0,35 x 0,31 x 0,006m; 0,2 x 0,2 x 0,006 m; 0,2 x 0,13 x 0,006 m; 0,16 x 0,12 x 0,006 m; 0,15 x 0,09 x 0,006m có dính vết màu đỏ tại vị trí số 1 thu lượm dấu vết cùng vật mang dấu vết được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS1-2105751 có chữ ký của người giao nộp Đồng Thị P và Điều tra viên Võ Minh H1.

- 01 (một) đĩa DVD hiệu MINGSHENG 16 x DVD-R bên trong có lưu trữ các đoạn video:

+ 5362489528653319214.MP4; kích thước 12,9Mb; độ dài 47 giây từ 06 giờ 19 phút 24 giây đến 06 giờ 20 phút 11 giây, ngày 20/8/2023.

+ 4621657274699.MP4; kích thước 37,5Mb; độ dài 05 phút 44 giây từ 06 giờ 24 phút 11 giây đến 06 giờ 29 phút 55 giây, ngày 20/8/2023

+ 4621657370036.MP4; kích thước 37,3Mb; độ dài 05 phút từ 06 giờ 29 phút 55 giây đến 06 giờ 14 phút 55 giây, ngày 20/8/2023.

+ 4621657474140.MP4; kích thước 38,4Mb; độ dài 05 phút 07 giây từ 06 giờ 34 phút 55 giây đến 06 giờ 40 phút 02 giây, ngày 20/8/2023.

- 01 (một) thanh kim loại màu trắng, khối hình chữ nhật, rỗng ruột, có kích thước 50 cm x 11cm x 06cm; trọng lượng là 1,65kg. Trên bề mặt thanh kim loại có chấm hàn 02 đầu (mỗi đầu có chấm hàn ba thanh kim loại rỗng ruột); hai đầu thanh kim loại có vết cắt không bằng phẳng.

Tại Bản cáo trạng số 12/CT-VKSTVL-P1 ngày 12 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long đã truy tố Nguyễn Quốc C về tội "Giết người" theo khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2024/HS-ST ngày 14/3/2024 Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc C phạm tội "Giết người".

1. Căn cứ khoản 2 Điều 123; điểm s, e khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc C 09 (chín) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/8/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: căn cứ Điều 591 của Bộ luật Dân sự.

Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại. Bị cáo Nguyễn Quốc C có trách nhiệm bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 303.934.000 đồng (ba trăm lẻ ba triệu chín trăm ba mươi bốn ngàn đồng).

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng; án phí; quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/3/2024 Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long nhận được đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và giảm số tiền bồi thường.

Ngày 15/3/2024, người đại diện hợp pháp của bị hại bà Huỳnh Thị Kiều T kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm; đề nghị xử bị cáo C tội "Giết người" với tính chất côn đồ theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Quốc C xin rút toàn bộ kháng cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Huỳnh Thị Kiều T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày đề nghị cấp phúc thẩm thay đổi khung hình phạt

xử bị cáo theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự do bị cáo có tính côn đồ, chính bị cáo gọi chồng tôi đến nhà và xảy ra sự việc, chồng tôi có lỗi nhưng là lỗi nhỏ, sau khi gây án đến nay gia đình bị cáo không đến thăm hỏi, lúc xảy ra bị cáo không tự nguyện đưa đi cấp cứu mà mọi người la hét mới đưa đi, đề nghị tăng hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tranh tụng: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quốc C rút toàn bô kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận rút kháng cáo và đình chỉ xét xử phúc thẩm phần kháng cáo của bị cáo. Đối với kháng cáo của đại diện hợp pháp người bị hại thấy rằng sự việc xảy ra người bị hại T3 có lỗi, đã tấn công bị cáo trước nên cho rằng bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ là không có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp người bị hại giữ nguyên án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo C trình bày: thống nhất quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc C, bà Huỳnh Thị Kiều T là người đại diện hợp pháp cho bị hại Bùi Hữu T3 được thực hiện trong thời hạn luật định nên được chấp nhận và xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Quốc C xin rút toàn bộ kháng cáo là hoàn toàn tự nguyện, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 348, điểm đ khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo C.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Quốc C khai nhận toàn bộ hành vi, sự việc như bản cáo trạng, bản án sơ thẩm nêu. Vào khoảng 06 giờ 20 phút ngày 20/8/2023, sau khi uống rượu xong bị hại T3 điều khiển xe biển số 64K1 – 237.65 chở Huỳnh Văn Chí L về nhà, khi đến ngang cửa hàng vật liệu xây dựng "Văn Hổ" thuộc Tổ A, khóm T, thị trấn T, huyện B do bị cáo C làm chủ; bị hại T3 dừng xe rồi buông xe ngã, đè lên chân của anh L, bị hại T3 đi vào cửa hàng gặp bị cáo C; bị hại T3 nói "mày kêu tao lại đây làm gì", bị cáo C không trả lời, bị hại T3 nhào tới dùng tay xô bị cáo C. Lúc này, bị cáo C cũng dùng tay đẩy lại làm bị hại T3 té ngã ngồi xuống nền gạch. Tiếp đó, bị hại T3 đứng dậy tiếp tục rượt bị cáo C chạy vào phía trong cửa hàng trưng bày, bị hại T3 liên tục cầm miếng gạch loại gạch lót nền nhà trưng bày tại cửa hàng đập và chọi về phía bị cáo C, bị cáo C lui vào bên trong cửa hàng và chụp lấy 01 thanh kim loại màu trắng, khối rỗng, hình chữ nhật, kích thước 50cm x 11cm x 06cm (loại dùng để làm chân giường hộp sắt) ở cạnh cửa phòng ngủ bên trong cửa hàng, lúc này bị cáo C và bị hại T3 đứng đối diện cách nhau khoảng 01 mét. Bị

cáo C cầm thanh sắt bằng hai tay đánh từ trên xuống, bị hại T3 dùng miếng gạch đỡ, làm miếng gạch bể trúng vào trán của bị hại T3, bị hại T3 loạng choạng mất sức kháng cự, bị cáo C tiếp tục dùng thanh sắt đánh 01 cái từ trái sang phải trúng vào vùng chẩm phải của bị hại T3 khiến bị hại T3 té ngã về trước và bất tỉnh. Bị cáo C thấy anh L đi vào cửa hàng la hét, chửi bị cáo C nên bị cáo C tiếp tục cầm thanh sắt định đánh anh L, thấy vậy anh L đi lùi lại ra ngoài cửa. Lúc này, chị P là vợ bị cáo C nhìn thấy bị hại T3 nằm bất động và chảy nhiều máu nên đi ra ngoài cửa truy hô và nhìn thấy chị D đang ngồi ăn hủ tiếu ở kế bên cửa hàng của bị cáo C nên chị P kêu chị D qua phụ giúp, để đưa bị hại T3 đi cấp cứu. Bị cáo C dùng xe môtô 03 bánh (xe ba gác) chở bị hại T3 đến Trung tâm y tế huyện B cấp cứu. Sau đó, bị hại T3 được chuyển đến Bệnh viện C1, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục điều trị, đến ngày 22/8/2023 thì bị hại T3 tử vong. Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Quốc C hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp lời khai của những người làm chứng và các hình ảnh ghi nhận trong đoạn camera thu giữ ghi lại hình ảnh hiện trường vụ án.

[2.2] Hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc C là rất nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của bị hại Bùi Hữu T3. Tuy nhiên, nguyên nhân xảy ra xô xát xuất phát từ phía bị hại Bùi Hữu T3 vào nhà tấn công bị cáo trước, bị cáo lùi vào phía trong tránh né, nhưng bị hại T3 tiếp tục tấn công và bị cáo đã dùng thanh sắt tấn công lại, gây ra cái chết cho bị hại, hành vi của bị hại là hành vi trái pháp luật, có một phần lỗi dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo C nên không phải là vô nguyên cớ hay nguyên cớ nhỏ nhặt. Vì vậy, đại diện hợp pháp của bị hại cho rằng bị cáo C thực hiện hành vi phạm tội "có tính chất côn đồ" yêu cầu xử theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là không có căn cứ, không chấp nhận kháng cáo yêu cầu thay đổi khung hình phạt và hành vi của bị cáo C cũng không thuộc trường hợp phòng vệ chính đáng nên cấp sơ thẩm quy kết bị cáo C phạm tội "Giết người" theo khoản 2 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.3] Xét kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt của người đại diện hợp pháp bị hại nhận thấy: bị cáo C thực hiện hành vi phạm tội giết người tuy bị hại có một phần lỗi nhưng bị cáo rất hung hăng, dùng thanh sắt loại được xem là hung khí nguy hiểm đánh 02 cái vào đầu vùng trọng yếu của con người gây hậu quả bị hại chết ngay sau đó và tại cấp phúc thẩm bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ mới, bị cáo chưa thực hiện việc bồi thường các khoản thiệt hại phần trách nhiệm dân sự cho gia đình người bị hại và cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá tính chất mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo C phạm tội nhưng không có tình tiết tăng nặng, bị cáo thành khẩn khai báo và phạm tội do bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra thuộc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm e, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để quyết định hình phạt bị cáo C 09 năm tù, với mức án này là thỏa đáng, không nhẹ, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra đảm bảo được tính nghiêm minh của

pháp luật, răn đe phòng ngừa chung tình hình hiện nay. Không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại, giữ nguyên án sơ thẩm.

[3] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị chấp nhận rút kháng cáo của bị cáo, đình chỉ xét xử phúc thẩm; không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp bị hại và giữ nguyên án sơ thẩm phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Các nội dung khác trong quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bị cáo C, người đại diện hợp pháp bị hại không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 348, điểm a, đ khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/. Chấp nhận rút toàn bộ kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc C. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và phần trách nhiệm dân sự.

Không chấp nhận kháng cáo bà Huỳnh Thị Kiều T là người đại diện hợp pháp của bị hại, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2024/HS-ST ngày 14/3/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long, cụ thể tuyên:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc C phạm tội "Giết người".

Căn cứ khoản 2 Điều 123; điểm s, e khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc C 09 (chín) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/8/2023.

Tiếp tục tạm giam bị cáo theo quyết định của Hội đồng xét xử để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: căn cứ Điều 591 của Bộ luật Dân sự.

Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại. Bị cáo Nguyễn Quốc C có trách nhiệm bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 303.934.000 đồng (ba trăm lẻ ba triệu chín trăm ba mươi bốn ngàn đồng).

2/. Bị cáo Nguyễn Quốc C, đại diện hợp pháp người bị hại không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3/. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Minh

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Cục THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Long (để tống đạt cho bị cáo);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, VTLT (18b-TVN).